

Số: 07 /KH-HĐND

Hòa Bình, ngày 24 tháng 02 năm 2017

KẾ HOẠCH

Giám sát tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình.

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và Hội đồng nhân dân ngày 20 tháng 11 năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 29/NQ-HĐND ngày 06 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình giám sát năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XVI, nhiệm kỳ 2016-2021;

Thực hiện Quyết định số 03/QĐ-HĐND ngày 18 tháng 01 năm 2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh về Kế hoạch giám sát của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; khảo sát, giám sát của các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh năm 2017; Quyết định số 111/QĐ-HĐND, ngày 30/12/2016 của Ban kinh tế - ngân sách của HĐND tỉnh về ban hành Chương trình giám sát năm 2017. Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh xây dựng kế hoạch khảo sát, giám sát tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Thu thập thông tin, đánh giá đầy đủ, toàn diện kết quả đạt được, xác định rõ những tồn tại, hạn chế, bất cập về cơ chế, chính sách và tổ chức thực hiện cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh; xác định rõ nguyên nhân của tồn tại, hạn chế; đề xuất các giải pháp, nhằm tổ chức thực hiện đúng, đầy đủ và kịp thời việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh theo quy định của pháp luật.

b) Cung cấp thông tin phục vụ giám sát tổng thể kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2017 của Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh; công tác thẩm tra các báo cáo, đề án, dự thảo nghị quyết về lĩnh vực kinh tế - ngân sách trong năm 2017 và các năm tiếp theo.

c) Tham mưu cho Thường trực HĐND tỉnh kiến nghị với Trung ương và các cấp, các ngành kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bất cập trong tổ chức thực hiện việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu có).

2. Yêu cầu

a) Đối tượng được khảo sát, giám sát chuẩn bị đầy đủ, kịp thời báo cáo, cung cấp tài liệu liên quan; tạo điều kiện thuận lợi để Đoàn khảo sát, giám sát

hoàn thành nhiệm vụ; giải trình, làm rõ và thực hiện kết luận, kiến nghị sau giám sát; báo cáo kết quả thực hiện với Ban kinh tế - ngân sách theo quy định.

b) Các thành viên Ban kinh tế - ngân sách dành thời gian nghiên cứu tài liệu liên quan đến nội dung khảo sát, giám sát; bố trí công việc, tham dự đầy đủ các cuộc khảo sát, giám sát theo kế hoạch đề ra.

c) Tiến hành khảo sát, giám sát đúng kế hoạch, đảm bảo chất lượng, hiệu quả và báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

II. HÌNH THỨC VÀ ĐỐI TƯỢNG KHẢO SÁT, GIÁM SÁT

1. Khảo sát trực tiếp tại Ủy ban nhân dân các huyện: Đà Bắc, Lương Sơn; Ủy ban nhân dân thành phố Hòa Bình và tại một số đơn vị có nhiều vướng mắc liên quan đến việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (nếu cần thiết) (*Có thông báo bằng văn bản cụ thể đối với từng địa phương trước thời điểm khảo sát 10 ngày*).

2. Khảo sát thông qua báo cáo đối với Ủy ban nhân dân các huyện còn lại.

3. Giám sát trực tiếp tại Sở Tài nguyên và Môi trường.

III. NỘI DUNG

Đánh giá tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Hòa Bình theo quy định của pháp luật (*Có đề cương kèm theo*).

IV. THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM CÁC CUỘC KHẢO SÁT, GIÁM SÁT

1. **Mốc thời gian báo cáo:** Đề nghị đối tượng được khảo sát, giám sát báo cáo số liệu trong 02 năm (từ ngày 01/01/2015 đến ngày 30/12/2016) và những việc còn tồn đọng từ các năm trước đến nay.

2. **Thời gian gửi báo cáo:** Sở Tài nguyên và Môi trường và Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố gửi báo cáo và tài liệu liên quan về Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh trước ngày 15/3/2017 để tổng hợp.

3. **Thời gian dự kiến tiến hành khảo sát, giám sát:**

- Khảo sát trực tiếp dự kiến:

+ Ngày 16/3/2017 khảo sát tại Ủy ban nhân dân huyện Đà Bắc.

+ Ngày 21/3/2017 khảo sát tại Ủy ban nhân dân huyện Lương Sơn.

+ Ngày 24/3/2017 khảo sát tại Ủy ban nhân dân Thành phố Hòa Bình.

- Giám sát dự kiến ngày 30/3/2017 tại Sở Tài nguyên và Môi trường
(*Thời gian làm việc: Buổi sáng từ 8h00 và buổi chiều từ 14h00*)

4. **Địa điểm:** Tại trụ sở các đơn vị được khảo sát, giám sát.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Kế hoạch này được gửi tới các đối tượng được khảo sát, giám sát và các thành viên Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh để tổ chức thực hiện (*Thời gian, địa điểm, thành phần làm việc cụ thể Ban kinh tế - ngân sách sẽ có giấy mời sau*).

2. Các đối tượng được khảo sát, giám sát trực tiếp: Chuẩn bị đầy đủ tài liệu theo yêu cầu, bố trí địa điểm, thành phần phù hợp và có thẩm quyền để làm việc với Đoàn khảo sát, giám sát.

3. Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh chuẩn bị các điều kiện cần thiết phục vụ hoạt động của Đoàn khảo sát, giám sát; kết thúc giám sát có trách nhiệm tổng hợp, xây dựng báo cáo kết quả giám sát của Đoàn giám sát để báo cáo Ban kinh tế - ngân sách, Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh và Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.

4. Báo cáo của các đối tượng khảo sát, giám sát gửi về địa chỉ: **Ban kinh tế - ngân sách của HĐND tỉnh - Số 6, Đường An Dương Vương, thành phố Hòa Bình** và địa chỉ email: **manh.hoangquang@gmail.com**

Đối với các cơ quan, đơn vị không gửi hoặc chậm gửi báo cáo, Ban kinh tế - ngân sách sẽ tổng hợp và báo cáo Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh.

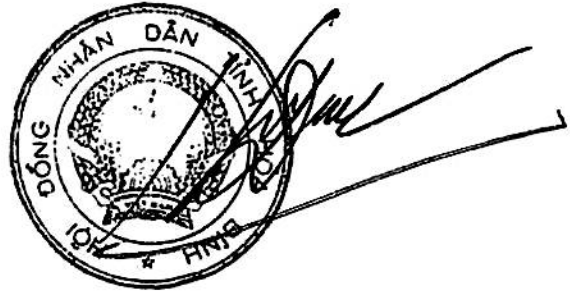
(Trong quá trình thực hiện có vướng mắc đề nghị liên hệ Ông Trần Ánh Dương - Phó Trưởng Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh - ĐTCQ: 02183.897.336, DD: 0988.072.345; Ông Hoàng Quang Mạnh - Văn phòng Hội đồng nhân dân tỉnh, SĐT: 02183.897337, DD: 01632,686,597).

Trên đây là kế hoạch khảo sát, giám sát của Ban kinh tế - ngân sách về tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất trên địa bàn tỉnh./.

Nơi nhận:

- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ VN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- LĐ và các Ủy viên Ban KT-NS;
- Lãnh đạo các Ban của HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo Văn phòng HĐND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- TT Huyện ủy, HĐND, UBND các huyện, TP;
- Báo HB, Đài PT&TH tỉnh, Công TTĐT tỉnh, Kênh Truyền hình Quốc hội Việt Nam tại HB;
- Các phòng chuyên môn của VP;
- Lưu: VT, Kế toán, Chuyên viên KT-NS.

**TM. BAN KINH TẾ – NGÂN SÁCH
TRƯỞNG BAN**



Hoàng Văn Đức



ĐỀ CƯƠNG BÁO CÁO

**Về tình hình cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất
trên địa bàn tỉnh Hòa Bình**

*(Kèm theo Kế hoạch số: 07 /KH-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2017
của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

I. Khái quát đặc điểm, tình hình triển khai, thực hiện cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất (GCNQSDĐ) tại địa phương theo quy định của Luật Đất đai năm 2013

1. Khái quát đặc điểm.
2. Triển khai thực hiện Luật Đất đai và các văn bản hướng dẫn của Trung ương, địa phương liên quan đến việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

II. Kết quả đạt được

1. Kết quả cấp GCNQSDĐ (Từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2016)

a) Kết quả cấp GCNQSDĐ cho hộ gia đình, cá nhân

* Nhóm đất nông nghiệp (bao gồm: Đất trồng trồng lúa và đất trồng cây hàng năm khác; Đất trồng cây lâu năm; Đất rừng sản xuất; Đất rừng phòng hộ; Đất rừng đặc dụng; Đất nuôi trồng thủy sản; Đất nông nghiệp khác).

- Số hộ gia đình, cá nhân được cấp GSNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

- Số hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp GSNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

* Nhóm đất phi nông nghiệp (bao gồm: Đất ở tại nông thôn, đất ở tại đô thị; Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp; Đất phi nông nghiệp khác).

- Số hộ gia đình, cá nhân được cấp GSNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

- Số hộ gia đình, cá nhân chưa được cấp GSNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

(Có Biểu chi tiết kèm theo)

b) Kết quả cấp GCNQSDĐ cho tổ chức

* Nhóm đất nông nghiệp (bao gồm: Đất trồng cây hàng năm; Đất trồng cây lâu năm; Đất rừng sản xuất; Đất rừng phòng hộ; Đất rừng đặc dụng; Đất nuôi trồng thủy sản; Đất nông nghiệp khác).

- Số tổ chức được cấp GSNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

- Số tổ chức chưa được cấp GSNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

* Nhóm đất phi nông nghiệp (bao gồm: Đất xây dựng trụ sở cơ quan; Đất sử dụng vào mục đích quốc phòng, an ninh; Đất xây dựng công trình sự nghiệp; Đất sản xuất, kinh doanh phi nông nghiệp; Đất sử dụng cho hoạt động khoáng sản, sản xuất vật liệu xây dựng; Đất sử dụng vào mục đích công cộng; Đất cơ sở tôn giáo, tín ngưỡng; Đất làm nghĩa trang, nghĩa địa; Đất phi nông nghiệp khác).

- Số tổ chức được cấp GCNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

- Số tổ chức chưa được cấp GCNQSDĐ..., đạt tỷ lệ...%, diện tích... m²/.....m², đạt ...%;

(Có Biểu chi tiết kèm theo)

2. Kết quả thanh tra về cấp GCNQSDĐ

- Tổng số vụ thanh tra
- Số vụ việc đã phát hiện sai phạm
- Số vụ sai phạm trong công tác quản lý nhà nước về cấp GCNQSDĐ được xử lý
- Số vụ còn tồn đọng, nguyên nhân tồn đọng
- Kinh phí thu nộp ngân sách nhà nước

3. Tình hình tiếp nhận và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo liên quan đến CGCNQSDD

- Tổng số đơn tiếp nhận
- Số đơn đã xử lý
- Số đơn còn tồn đọng, nguyên nhân tồn đọng

4. Hồ sơ đang thụ lý giải quyết.

4.1. Đối với các hộ gia đình, cá nhân (Nêu rõ các loại đất)

4.2. Đối với các tổ chức (Nêu rõ các loại đất)

5. Hồ sơ tồn tại và vướng mắc (Nêu rõ nguyên nhân tồn tại, vướng mắc)

5.1. Đối với các hộ gia đình, cá nhân

5.2. Đối với các tổ chức

6. Khó khăn, hạn chế, vướng mắc (cơ chế chính sách và tổ chức thực hiện...)

7. Nguyên nhân (Nêu nguyên nhân khách quan, chủ quan).

III. Kết quả và những khó khăn trong quá trình thực hiện Nghị quyết số 133/2015/NQ-HĐND ngày 03/12/2015 của Hội đồng nhân dân tỉnh về tăng cường công tác quản lý, sử dụng đất tại các Công ty nông nghiệp, công ty lâm nghiệp, Ban quản lý rừng và đất vườn Quốc gia Ba Vì bàn giao cho tỉnh Hòa Bình.

IV. Nhiệm vụ, giải pháp thực hiện công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2017 và những năm tiếp theo.

1. Nhiệm vụ

2. Giải pháp

V. Đề xuất, kiến nghị


1. Đối với Chính phủ

2. Đối với các Bộ, ngành Trung ương

3. Đối với Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh

4. Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh

5. Những kiến nghị có tính chất đặc thù của đơn vị


Thông kê tích lũy giải quyết hồ sơ cấp GCNQSDĐ cho hộ gia đình, các nhân trên địa bàn (2015-2016)
*(Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND, ngày 24 tháng 02 năm 2017
 của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)*

TT	Loại đất	Tổng số hộ phải cấp		Đã cấp						Số còn lại đã xét duyệt		Ghi chú
		Số hộ	Diện tích (ha)	Số hộ	Diện tích (ha)	Số GCN	Tỷ lệ % theo số hộ	Tỷ lệ % GCN đã trao đến hộ	Số GCN còn lại	số hộ	Diện tích (ha)	
I	Đất nông nghiệp											
1	Đất trồng cây hàng năm											
2											
II	Đất phi nông nghiệp											
...												
...												
III												
...												
...												

....., ngày.....tháng....năm...
Người lập biểu
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng....năm...
Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Thông kê tình hình giải quyết hồ sơ cấp GCN quyền sử dụng đất cho tổ chức trên địa bàn (2015-2016)
(Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND, ngày 24 tháng 02 năm 2017
của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Loại đất	Tổng số tổ phải cấp		Đã cấp						Số còn lại đã xét duyệt		Ghi chú
		Số tổ chức	Diện tích (ha)	Số tổ chức	Diện tích (ha)	Số GCN	Tỷ lệ % theo số hộ	Tỷ lệ % GCN đã trao đến hộ	Số GCN còn lại	Số tổ chức	Diện tích (ha)	
I	Đất nông nghiệp											
1	Đất trồng cây lâu năm											
2											
II	Đất phi nông nghiệp											
...												
...												
III											
...												
...												

....., ngày.....tháng....năm...

Người lập biểu

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng....năm...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Kết quả cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức (2015-2016)
(Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND, ngày 24 tháng 02 năm 2017
của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)


TT	Loại đất	Tổng diện tích cần cấp (ha)	Tổng số giấy cần cấp	Từ 01/01/2015 đến ngày 31/12/2016		Kế hoạch cấp giấy năm 2017		Kết quả thực hiện từ 01/01/2016 đến 31/12/2016				
				Diện tích đã cấp		Số giấy đã cấp	Diện tích (ha)	Số giấy đã cấp	Diện tích (ha)	%	Số giấy đã cấp	%
				Diện tích (ha)	%							
I	Đất nông nghiệp											
1	Đất trồng cây lâu năm											
2											
II	Đất phi nông nghiệp											
...											
...											
III											

....., ngày.....tháng....năm...

Người lập biểu
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng....năm...

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, ghi rõ họ tên)


Tổng hợp tình hình vướng mắc trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân (2015-2016)
 (Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2017
 của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Loại đất	Kế hoạch cấp giấy năm 2017			Kết quả thực hiện từ 01/01/2015 đến 31/12/2016			Còn lại cần cấp			Vướng mắc			Đang xử lý hồ sơ			Ghi chú
		Diện tích (ha)	Số giấy CN		Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN	Diện tích	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN	
I	Đất nông nghiệp																
1	Đất trồng cây hàng năm																
2	Đất trồng cây lâu năm																
																
II	Đất phi nông nghiệp																
...																
...																
III																

....., ngày.....tháng.....năm...
 Người lập biểu
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm...
 Thủ trưởng đơn vị
 (Ký tên, ghi rõ họ tên)

Tổng hợp tình hình tưới nước trong công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho tổ chức trên địa bàn (2015-2016)

(Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2017

của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)



TT	Loại đất	Kế hoạch cấp giấy năm 2017			Kết quả thực hiện từ 01/01/2015 đến 31/12/2016			Còn lại cần cấp			Vướng mắc			Đang xử lý hồ sơ			Ghi chú
		Diện tích (ha)	Số giấy CN	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN	Diện tích	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN	Diện tích (ha)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CN		
I	Đất nông nghiệp																
1	Đất trồng cây lâu năm																
2																
II	Đất phi nông nghiệp																
...																
...																
III																
...																
...																

....., ngày.....tháng.....năm...

Người lập biểu

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng.....năm...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Long hợp kế quả cấp giấy chứng nhận các loại đất cho hộ gia đình, cá nhân, cộng đồng dân cư
(Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2017
của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Loại đất	Đã kê khai đăng ký			Đã cấp GCN			
		Số hộ	Số thửa	Diện tích (ha)	Số hộ	Số thửa	Diện tích (ha)	Số GCN
I	Nhóm đất nông nghiệp							
1								
2								
3								
4								
.....								
II	Nhóm đất phi nông nghiệp							
1								
2								
3								
4								
5								
.....								
	Tổng số							

....., ngày.....tháng....năm...

Người lập biểu
(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng....năm...

Thủ trưởng đơn vị
(Ký tên, ghi rõ họ tên)



Tổng hợp kết quả tổ chức cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các tổ chức
(Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2017
của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Loại đất	Đã kê khai đăng ký			Đã cấp GCN			
		Số tổ chức	Số thửa	Diện tích (ha)	Số tổ chức	Số thửa	Diện tích (ha)	Số GCN
I	Nhóm đất nông nghiệp							
1								
2								
3								
4								
							
II	Nhóm đất phi nông nghiệp							
1								
2								
3								
4								
5								
							
	Tổng số							

....., ngày.....tháng....năm...

Người lập biểu

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

....., ngày.....tháng....năm...

Thủ trưởng đơn vị

(Ký tên, ghi rõ họ tên)

TỔNG HỢP ĐĂNG KÝ, CẤP GIẤY CHỨNG NHẬN QUYỀN SỬ DỤNG ĐẤT HỘ GIA ĐÌNH, CÁC NHÂN, CÁC TỔ CHỨC TRÊN ĐỊA BÀN (HUYỆN/TP/TỈNH.....) LŨY KẾ ĐẾN NGÀY 31/12/2016



(Kèm theo Kế hoạch số 07/KH-HĐND ngày 24 tháng 02 năm 2017 của Ban kinh tế - ngân sách của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Tên đơn vị hành chính	Diện tích tự nhiên (ha)	Đăng ký, cấp GCN								Ghi chú	
			Tổng số thửa trên địa bàn (Thửa)	Đăng ký, cấp GCN theo bản đồ địa chính (HN72, VN2000)				Cấp GCN theo tài liệu khác				
				Kết quả đăng ký		Kết quả cấp GCN		Cấp GCN		Lập Sổ địa chính (Thửa)		
				Đăng ký lần đầu	Đăng ký cấp đổi GCN	Cấp GCN lần đầu	Cấp đổi GCN	Thửa	Diện tích (Ha)			
Thửa	Diện tích (Ha)	Thửa	Diện tích (Ha)	Thửa	Diện tích (Ha)	Thửa	Diện tích (Ha)	Thửa	Diện tích (Ha)			
1	Xã a...											
2	Xã b...											
3	Xã c...											
4	Xã d...											
	...											

Người lập Biểu
(Ký, ghi rõ họ tên, số điện thoại)

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, ghi rõ họ tên)